

CHÍNH PHỦ
Số: 13/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 1996

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh về hàm, cấp ngoại giao

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh về hàm, cấp ngoại giao ngày 31 tháng 5 năm 1995; Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-CTN ngày 28 tháng 12 năm 1995 của Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc uỷ quyền cho Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phong hàm, cấp ngoại giao trừ hàm tùy viên đến hàm Công sứ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC XÉT PHONG HÀM, CẤP NGOẠI GIAO

Điều 1. Công chức đang công tác tại các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ Ngoại giao có đủ tiêu chuẩn quy định tại các Điều 13, 14, 15 của Pháp lệnh về hàm, cấp ngoại giao (sau đây gọi tắt là Pháp lệnh), và các Điều 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 của Nghị định này thì được xét phong hàm ngoại giao.

Điều 2. Người mang hàm ngoại giao, khi được điều động sang công tác tại các cơ quan, tổ chức khác hoặc nghỉ hưu được giữ nguyên hàm, cấp ngoại giao đang mang như một vinh dự của ngành ngoại giao, nhưng không được sử dụng với tư cách đại diện cho ngành ngoại giao ở trong nước hoặc ở nước ngoài.

Điều 3.

1. Công chức đang công tác tại các cơ quan, tổ chức khác được điều động sang công tác tại Bộ Ngoại giao được tuyển vào biên chế của Bộ Ngoại giao từ 3 năm trở lên có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 1 của Nghị định này cũng được xét phong hàm ngoại giao.
2. Công chức thuộc cơ quan, tổ chức khác được cử đi công tác tại cơ quan đại diện Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và căn cứ vào nhu cầu công tác, được xét bổ nhiệm giữ một chức vụ ngoại giao hoặc chức vụ lãnh sự trong thời gian công tác, nhưng không được xét phong hàm, cấp ngoại giao.

CHƯƠNG II

TIÊU CHUẨN CÁC HÀM NGOẠI GIAO

Điều 4. Hàm đại sứ:

Người được phong hàm đại sứ phải có trình độ hiểu biết và năng lực nghiệp vụ sau:

Nắm chắc và có khả năng vận dụng đúng đắn, sáng tạo quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách về đối nội và đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Có khả năng phối hợp với các cơ quan Nhà nước để thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách và các hoạt động đối ngoại được giao.

Tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về các chủ trương, chính sách đối ngoại và công tác xây dựng ngành.

Chủ trì các công trình nghiên cứu, hoàn chỉnh các văn bản, quyết định cấp Bộ và cấp Nhà nước về các vấn đề đối ngoại quan trọng.

Có khả năng tổ chức công tác nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực thuộc nghiệp vụ ngoại giao.

Chủ trì hoặc tham gia với cương vị là thành viên chủ chốt trong các cuộc đàm phán, hội nghị, hội thảo quốc tế quan trọng.

Nắm vững tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam, có kiến thức cơ bản về lịch sử quan hệ quốc tế, kinh tế thế giới, quan hệ kinh tế quốc tế và luật pháp quốc tế.

Có kiến thức tổng hợp sâu rộng, tầm nhìn xa và khả năng phân tích, đánh giá tình hình, xu thế phát triển của các khu vực, các châu lục và toàn thế giới.

Thành thạo trong việc viết và sửa các văn kiện ngoại giao quan trọng của cấp Bộ và cấp Nhà nước.

Có trình độ và năng lực đào tạo bồi dưỡng công chức cấp dưới.

Tốt nghiệp đại học trở lên, có trình độ chính trị cao cấp. Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức ngoại giao và kinh tế.

Có đóng góp lớn vào các công trình nghiên cứu khoa học về công tác đối ngoại hoặc xây dựng ngành được nghiệm thu và áp dụng có hiệu quả trong ngành .

Có khả năng sử dụng thành thạo một ngoại ngữ phổ thông (theo Liên hợp quốc quy định) và có khả năng giao tiếp thông thường bằng tiếng Anh (nếu ngoại ngữ chính không phải là tiếng Anh).

Là Bộ trưởng, Thứ trưởng hoặc tương đương, Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng hoặc tương đương, chuyên viên cao cấp ngành ngoại giao hoặc đã là người đứng đầu cơ quan đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài. Có thời gian công tác trong ngành Ngoại giao từ 10 năm trở lên.

Điều 5. Hàm Công sứ:

Người được phong hàm Công sứ phải có trình độ hiểu biết và năng lực nghiệp vụ sau:

Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách về công tác đối nội và đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Có khả năng phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương để thực hiện các đề án của Bộ Ngoại giao về công tác đối ngoại hoặc công tác xây dựng ngành.

Xây dựng các đề án của Bộ Ngoại giao về công tác đối ngoại và xây dựng ngành.

Chủ trì hoặc tham gia với cương vị là thành viên chính trong các cuộc đàm phán, hội nghị, hội thảo quốc tế quan trọng.

Nắm vững tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam, có kiến thức cơ bản về lịch sử quan hệ quốc tế, kinh tế thế giới, quan hệ kinh tế quốc tế và luật pháp của quốc tế.

Có kiến thức tổng hợp, khả năng dự báo xu thế phát triển của tình hình thế giới và khu vực hoặc các tổ chức quốc tế lớn.

Có khả năng dự thảo và sửa các văn kiện ngoại giao và các văn bản pháp quy quan trọng liên quan đến ngoại giao.

Có khả năng bồi dưỡng, đào tạo công chức cấp dưới.

Đã tốt nghiệp đại học, có trình độ chính trị cao cấp. Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức ngoại giao và kinh tế.

Có đóng góp tích cực vào các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến công tác đối ngoại hoặc xây dựng ngành đã được nghiệm thu và áp dụng trong ngành.

Có khả năng sử dụng thành thạo một ngoại ngữ phổ thông, và có khả năng giao tiếp thông thường bằng tiếng Anh (nếu ngoại ngữ chính không phải là tiếng Anh).

Là Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng hoặc tương đương, chuyên viên cao cấp ngành ngoại giao, chuyên viên chính ngành ngoại giao, hoặc đã công tác với cương vị là viên chức ngoại giao tại cơ quan Đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài. Có thời gian công tác trong ngành ngoại giao từ 8 năm trở lên.

Điều 6. Hàm tham tán:

Người được phong hàm Tham tán phải có trình độ hiểu biết và năng lực nghiệp vụ sau:

Biết vận dụng các đường lối chính sách về công tác đối nội và đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Có khả năng đề xuất với Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về các chủ trương, chính sách có liên quan đến hoạt động ngoại giao hoặc công tác xây dựng ngành.

Chủ trì soạn thảo văn bản kiến nghị về các chủ trương, chính sách, sách lược đối với một nước lớn, một trọng điểm, một khu vực hoặc một số tổ chức quốc tế quan trọng.

Có khả năng chủ trì hoặc là thành viên của các cuộc đàm phán, hội nghị, hội thảo quốc tế có liên quan đến các vấn đề phụ trách.

Có khả năng phân tích, tổng hợp và đánh giá những diễn biến tình hình thế giới, những vấn đề quốc tế lớn.

Nắm vững tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, biết ứng phó linh hoạt, đảm bảo đúng đường lối, chủ trương, chính sách đối ngoại của Nhà nước ta trong các cuộc hội nghị, hội thảo quốc tế.

Có kiến thức cơ bản về lịch sử quan hệ quốc tế, kinh tế thế giới, quan hệ kinh tế quốc tế và luật pháp quốc tế.

Có khả năng soạn thảo và sửa các văn kiện ngoại giao và các văn bản pháp quy liên quan đến công đối ngoại và công tác xây dựng ngành.

Có khả năng bồi dưỡng công chức cấp dưới về nghiệp vụ ngoại giao.

Đã tốt nghiệp đại học, có trình độ chính trị trung, cao cấp. Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức ngoại giao và kinh tế.

Có đề tài nghiên cứu đã được nghiệm thu.

Có khả năng sử dụng thành thạo một ngoại ngữ phổ thông và có khả năng giao dịch thông thường bằng tiếng Anh (nếu ngoại ngữ chính không phải là tiếng Anh).

Là Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng hoặc tương đương, chuyên viên cao cấp ngành ngoại giao, chuyên viên chính ngành ngoại giao, chuyên viên ngành ngoại giao, hoặc đã công tác với cương vị là viên chức ngoại giao ở cơ quan đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ Việt Nam ở nước ngoài. Có thời gian công tác trong ngành Ngoại giao từ 8 năm trở lên.

Điều 7. Hàm Bí thư thứ nhất:

Người được phong hàm Bí thư thứ nhất phải có trình độ hiểu biết và năng lực nghiệp vụ sau:

Biết vận dụng đúng đường lối, chủ trương, chính sách về công tác đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước và chủ trương công tác của Bộ Ngoại giao.

Có khả năng đề xuất với Bộ về các chủ trương và biện pháp công tác đối ngoại và xây dựng ngành.

Có khả năng tham gia các đoàn đàm phán cấp Bộ, hoạt động độc lập trong các tiểu ban khi tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế có liên quan đến công tác đối ngoại.

Có kiến thức cơ bản về lịch sử quan hệ quốc tế, kinh tế thế giới, quan hệ kinh tế quốc tế và luật pháp quốc tế liên quan đến hoạt động ngoại giao.

Có khả năng dự thảo các văn kiện ngoại giao và các văn bản pháp quy khác có liên quan đến công tác đối ngoại.

Có khả năng hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn cho công chức cấp dưới.

Đã tốt nghiệp đại học, có trình độ chính trị trung cấp. Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức ngoại giao.

Có khả năng sử dụng thông thạo một ngoại ngữ thuộc khu vực mình phụ trách và biết giao dịch thông thường bằng tiếng Anh (nếu ngoại ngữ chính không phải là tiếng Anh).

Là chuyên viên chính hoặc chuyên viên ngành ngoại giao. Có thời gian công tác trong ngành ngoại giao từ 5 năm trở lên.